



NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở KHO BẠC NHÀ NƯỚC TỈNH HẢI DƯƠNG

THS VŨ ĐỨC TRỌNG*

1. Kho bạc Nhà nước (KBNN) tỉnh Hải Dương được thành lập và đi vào hoạt động từ 01-4-1990. Với chức năng, nhiệm vụ quản lý quỹ ngân sách nhà nước (NSNN), thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN trên địa bàn tỉnh Hải Dương, bao gồm: 11 huyện, thị xã và 1 thành phố trực thuộc tỉnh. KBNN tỉnh Hải Dương gồm 9 phòng nghiệp vụ và 11 KBNN huyện, thị xã với tổng số 221 cán bộ; trong đó, có gần 50% cán bộ trực tiếp làm công tác kiểm soát chi NSNN.

Kiểm soát chi NSNN qua KBNN ở Hải Dương bao gồm ba mảng kiểm soát chính: chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển và kiểm soát chi ở các đơn vị khoán chi.

Thứ nhất, công tác kiểm soát chi thường xuyên.

Từ năm 2003 đến nay, KBNN tỉnh Hải Dương đã thực hiện kiểm tra, kiểm soát tương đối chặt chẽ các khoản chi tiêu của các đơn vị bằng việc yêu cầu các đơn vị thụ hưởng ngân sách phải chấp hành đầy đủ các điều kiện chi, nguyên tắc chi theo *Luật NSNN*. Theo đó, công tác lập, duyệt và phân bổ dự toán đã dần đi vào nề nếp, giúp cơ quan tài chính và các cấp chính quyền có căn cứ để điều hành và quản lý quỹ NSNN có hiệu quả. Kết quả thực hiện thể hiện qua bảng số liệu ở cuối bài.

Kết quả kiểm soát chi có tác động tích cực đến hiệu quả quản lý nhà nước, đặc

biệt là quản lý tài chính ở các đơn vị sử dụng ngân sách qua KBNN:

- Công tác lập, duyệt và phân bổ dự toán đã dần đi vào nề nếp, thời hạn gửi dự toán chi đến KBNN ngày một đúng hơn, chất lượng dự toán đã được nâng cao đáp ứng tương đối chính xác các nhiệm vụ chi của các đơn vị sử dụng kinh phí.

- Hình thức rút dự toán đã thay thế cho hình thức cấp phát theo hạn mức đã làm giảm thủ tục hành chính, tăng quyền chủ động và trách nhiệm cho đơn vị sử dụng ngân sách; bỏ yêu cầu phân bổ dự toán NSNN theo mục chi, góp phần tăng cường kỉ cương, kỉ luật trong quản lý sử dụng ngân sách.

- Thông qua kiểm soát chi NSNN theo hình thức rút dự toán đã tạo điều kiện cho các đơn vị dự toán chấp hành việc sử dụng NSNN theo đúng dự toán được duyệt, đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do Nhà nước quy định. Đặt cơ sở để kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sửa chữa của đơn vị, giúp đơn vị triển khai việc thực hiện nhiệm vụ ngày một tốt hơn.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong việc quản lý chi NSNN cũng được quy định rõ ràng hơn. Cụ thể, đối với cơ quan tài chính đã tăng cường được tính chủ động trong việc tham mưu với các cấp

* Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương.

chính quyền địa phương trong điều hành NSNN. Đối với đơn vị dự toán, việc tổ chức chi và kiểm soát chi NSNN theo dự toán cũng giúp tăng cường tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của kế toán trưởng và thủ trưởng đơn vị trong quá trình chuẩn chi.

Thứ hai, kiểm soát chi đầu tư từ nguồn vốn NSNN.

Trong những năm gần đây, các cấp chính quyền tỉnh Hải Dương đã tập trung đầu tư các công trình, dự án thuộc nhiều lĩnh vực nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Chính quyền các cấp đã tập trung chỉ đạo sâu sát vấn đề quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) sao cho có hiệu quả tránh tình trạng thất thoát, lãng phí. Trong giai đoạn 2003-2009, với sự quyết tâm cao, hoạt động kiểm soát chi NSNN qua KBNN Hải Dương đã đạt được những kết quả nhất định. Thông qua công tác kiểm soát chi đã từ chối hàng trăm khoản chi với giá trị hàng chục tỉ đồng do thiếu thủ tục, áp sai định mức, đơn giá, không có khối lượng thực hiện.

Kết quả kiểm soát chi đầu tư không chỉ thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển mà còn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, thể hiện:

- Thông qua công tác kiểm soát chi đầu tư, KBNN đã đề xuất và tham mưu với chính quyền các cấp bố trí kế hoạch vốn hàng năm được chuẩn xác hơn. Qua đó, các cấp chính quyền có khả năng theo dõi sát sao tiến độ thực hiện các dự án và có biện pháp điều chỉnh kế hoạch vốn kịp thời để bổ sung vốn cho những dự án đã có khối lượng thực hiện lớn từ những dự án thực hiện chậm hoặc không thực hiện được. Hạn chế tình trạng “Dự án chờ vốn, vốn nằm chờ dự án”.

- Thông qua công tác kiểm soát chi, đã phát hiện những bất cập về cơ chế, chính sách, từ đó, kiến nghị những vấn đề cần

ban hành thêm văn bản và hướng dẫn kịp thời, đồng bộ, thống nhất để các địa phương chủ động thực hiện.

- Thông qua công tác kiểm soát chi, KBNN đã dần hoàn thiện quy trình nghiệp vụ kiểm soát chi đầu tư NSNN đảm bảo thông thoáng nhưng vẫn đúng chế độ nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa đẩy nhanh việc thanh toán vốn đầu tư XDCB trong các năm tiếp theo.

Thứ ba, kiểm soát chi đối với các đơn vị thực hiện khoán ngân sách.

Trong quá trình thực hiện cơ chế cấp phát, thanh toán và kiểm soát chi NSNN đối với các đơn vị thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính, các đơn vị sự nghiệp có thu đã có tác động tích cực trên các mặt sau:

- Giúp cho các đơn vị quan tâm đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy sao cho gọn nhẹ, hiệu quả hơn, xoá bỏ tâm lý khi giao thêm công việc lại xin thêm biên chế; mặt khác tránh được tình trạng trì trệ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ. Nhận thức về trách nhiệm và quyền lợi được hưởng của mỗi cán bộ trong đơn vị được nâng cao.

- Tạo tính chủ động cũng như tăng cường ý thức tiết kiệm của cả tập thể đơn vị trong quá trình sử dụng kinh phí. Việc sử dụng kinh phí khoán sẽ được minh bạch hơn, phù hợp hơn với tình hình thực tế, đúng mục đích và hiệu quả.

- Góp phần nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời giải quyết chế độ, trợ cấp thêm cho những lao động dôi dư trong quá trình sắp xếp lại lao động. Tạo động lực và điều kiện cho từng cán bộ phát huy được hết khả năng của mình, tận tâm, tận lực với công việc...

2. Từ những kết quả đáng khích lệ trên đây, để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trong thời gian tới, kiểm soát chi NSNN qua KBNN ở Hải Dương cần thực hiện mục tiêu, định hướng và một số giải

pháp sau:

Về mục tiêu: Đổi mới toàn diện về cơ chế chính sách và quy trình nghiệp vụ trong công tác kiểm soát chi NSNN qua KBNN theo hướng đơn giản, hiện đại, công khai, minh bạch và phù hợp với thông lệ quốc tế, trên nền tảng vận hành hệ thống thông tin tài chính tích hợp (TAPMIS và IFMIS) nhằm quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước phục vụ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020.

Về định hướng: Để thực hiện được các mục tiêu trên, công tác kiểm soát chi NSNN qua KBNN, nói chung và KBNN Hải Dương, nói riêng trong thời gian tới cần được hoàn thiện theo những định hướng cơ bản sau: hoàn thiện phương thức cấp phát ngân sách theo dự toán, việc thực hiện phương thức cấp phát theo dự toán sẽ đảm bảo được mọi khoản chi ngân sách phải có trong dự toán và đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy trình, thủ tục kiểm soát chi NSNN qua KBNN phải đảm bảo tính khoa học, đơn giản, rõ ràng, công khai và minh bạch, thuận lợi cho người kiểm tra, kiểm soát và đối tượng bị kiểm tra, kiểm soát; đẩy mạnh phân cấp gắn liền với tăng cường kiểm toán nội bộ tại các bộ, ngành và địa phương trên cơ sở tính toán rõ các chi phí và hiệu quả của các khoản chi NSNN; hoàn thiện và mở rộng quy trình kiểm soát chi điện tử.

Về các giải pháp: Cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, hoàn thiện hoạt động kiểm soát chi.

- Trong hoạt động kiểm soát chi thường xuyên:

· Tiếp tục kiến nghị sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản nhà nước về chi NSNN; ban hành các quy định về quy trình kiểm soát chi phù hợp và đáp ứng với tình hình thực tế của xã hội, của từng địa

phương. Ban hành các quy định cụ thể về quy trình, thủ tục chi ngân sách theo dự toán được duyệt đối với kinh phí uỷ quyền, các khoản chi cho các chương trình khoa học, chi ngân sách xã, phường, thị trấn... vừa tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị sử dụng ngân sách vừa đảm bảo quản lý ngân sách một cách chặt chẽ, hiệu quả.

Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong việc quản lý, điều hành và sử dụng ngân sách. Cụ thể: Sở Tài chính, Phòng Kế hoạch - Tài chính các huyện có trách nhiệm xây dựng dự toán, giám sát, kiểm tra việc chấp hành dự toán của các đơn vị thụ hưởng, chủ động bố trí nguồn vốn đáp ứng các nhu cầu chi của các đơn vị được kịp thời, đầy đủ và chính xác; KBNN tỉnh và các KBNN huyện thực hiện kiểm tra, kiểm soát và thực hiện thanh toán kịp thời, chính xác và đầy đủ cho các đơn vị thụ hưởng; đảm bảo các khoản chi phải có đủ các điều kiện chi theo quy định; các đơn vị thụ hưởng ngân sách thực hiện chi tiêu NSNN theo đúng dự toán được giao, đúng chế độ, tiết kiệm và có hiệu quả.

Cần có quy chế bắt buộc đối với các cơ quan chủ quản trong quá trình giao dự toán cho đơn vị cấp dưới phải đảm bảo công khai, minh bạch.

- Trong hoạt động kiểm soát chi đầu tư:

Về công tác bố trí kế hoạch vốn của cấp có thẩm quyền: kế hoạch vốn hàng năm chỉ bố trí cho những dự án đã đủ điều kiện thủ tục và thời gian theo quy định, tuyệt đối không bố trí cho những dự án không đủ điều kiện, đồng thời cơ quan có thẩm quyền phải phân khai sớm để các chủ đầu tư chủ động thực hiện. Mặt khác, cần theo dõi sát sao tiến độ thực hiện các dự án và có biện pháp điều chỉnh kế hoạch vốn kịp thời để bổ sung vốn cho những dự án đã có khối lượng thực hiện lớn từ những dự án thực hiện chậm hoặc không thực hiện được, tránh tình trạng “Dự án chờ vốn, vốn nằm chờ dự án”.

Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của các cấp có thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Phải làm thủ tục thanh toán nhanh cho các nhà thầu đối với các dự án đã được bố trí kế hoạch vốn trả nợ, xử lý tồn đọng về bù chênh lệch giá nguyên liệu, vật liệu xây dựng cho các nhà thầu; đồng thời, phối hợp với các nhà thầu tổ chức nghiệm thu khối lượng đã hoàn thành đủ điều kiện thanh toán, lập hồ sơ đề nghị thanh toán theo từng thời điểm quy định trong hợp đồng, khẩn trương gửi KBNN để thanh toán cho các nhà thầu. Cần có chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức kịp thời và nâng cao hơn nữa năng lực quản lý, điều hành cho từng chủ đầu tư, từng ban quản lý dự án trong thời gian tới.

Chủ đầu tư cần phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành để thực hiện nhanh khâu giải phóng mặt bằng, chấm dứt tình trạng trì trệ hiện nay tạo thuận lợi cho công tác giải ngân của kho bạc.

Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ kiểm soát chi đầu tư NSNN như các quy trình quản lý, kiểm soát chi vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN qua KBNN và quy định cụ thể cho từng loại nguồn vốn, từng cấp ngân sách.

- Trong hoạt động kiểm soát chi đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện khoán ngân sách:

Tăng cường khâu thẩm tra, thẩm định phương án khoán chi của các cơ quan, đơn vị đảm bảo kinh phí khoán vừa phù hợp với nhu cầu chi tiêu thực tế, vừa kích thích đơn vị sử dụng kinh phí tiết kiệm, có hiệu quả.

Phân định vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình quản lý, kiểm tra, kiểm soát đối với các đơn vị thực hiện khoán chi trong các khâu.

Việc cấp phát, thanh toán của KBNN phải có đầy đủ các điều kiện được quy định đối với từng loại hình (các đơn vị

hành chính sự nghiệp thực hiện khoán biên chế và chi phí quản lý hành chính, các đơn vị thực hiện chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu).

Thực hiện quy chế dân chủ, công khai trong việc sử dụng biên chế, kinh phí đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đơn vị sự nghiệp. Đồng thời, các đơn vị này phải chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và pháp luật về công tác quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được giao.

Hai là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ kiểm soát chi.

Việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ và phẩm chất cho cán bộ kho bạc là nhân tố quan trọng hàng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Cán bộ được phân công làm công tác kiểm soát chi phải là những người có năng lực chuyên môn, được đào tạo cơ bản và chuyên sâu, mặt khác, phải có tư cách, phẩm chất đạo đức tốt. Phải tiêu chuẩn hoá và chuyên môn hoá đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm soát chi tại các KBNN trong toàn tỉnh. Lựa chọn những cán bộ có năng lực chuyên môn sâu, nắm chắc các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của các cơ quan trung ương và địa phương bố trí làm công tác kiểm soát chi. Mặt khác, cơ quan cần thường xuyên cử đi đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị để nâng cao phẩm chất chính trị cho cán bộ kiểm soát chi; theo dõi, giám sát chặt chẽ, có kế hoạch sắp xếp, phân công và luân chuyển cán bộ kiểm soát chi. Cương quyết và nghiêm minh loại bỏ những cán bộ thoái hoá, biến chất cấu kết với các đơn vị sử dụng ngân sách cố tình làm trái chính sách, chế độ, sai quy trình nghiệp vụ để vụ lợi cá nhân, gây thất thoát vốn NSNN mà KBNN quản lý.

Ba là, thực hiện công khai, minh bạch trong chi tiêu tài chính tại đơn vị.

- Thực hiện công khai, dân chủ phải đúng quy định về nội dung, phạm vi, thời gian, đối tượng; thực hiện có tổ chức và tuân thủ nguyên tắc tập trung, dân chủ.

- Công khai chỉ tiêu biên chế lao động được giao và kinh phí hoạt động của đơn vị được cấp; các tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu; phương án phân phối và sử dụng kinh phí, việc hình thành và sử dụng các quỹ; công tác quản lý cán bộ của đơn vị.

- Công khai các số liệu liên quan đến lao động, việc nhận và sử dụng kinh phí. Công khai đến tập thể lãnh đạo, Ban thanh tra nhân dân, cấp ủy đảng, công đoàn, hội nghị cán bộ, công chức hàng năm tại các cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan có chức năng và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc công khai ngân sách ở các địa phương, đơn vị. Kịp thời phát hiện, xử lý các tổ chức, đơn vị và cá nhân vi phạm chế độ công khai tài chính đã được Nhà nước quy định.

Bốn là, tăng cường vai trò và quyền hạn của các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm khi vi phạm.

Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra là nhằm chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quá trình chấp hành ngân sách,

răn đe và xử lý đối với những vụ việc xâm tiêu, hiện tượng tiêu cực như tham ô, lãng phí trong quá trình sử dụng nguồn NSNN. Đồng thời, thông qua công tác thanh tra, kiểm toán để đối chiếu, kiểm nghiệm các cơ chế, chính sách và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước xem đã phù hợp chưa, từ đó kiến nghị Nhà nước và địa phương bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Bên cạnh việc tăng cường vai trò, quyền hạn công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan chức năng, cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm toán nội bộ của ngành KBNN. KBNN tỉnh có một phòng kiểm tra, kiểm soát để thực hiện chức năng này. Phòng kiểm tra, kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất tại các đơn vị KBNN trực thuộc. Kiểm tra, kiểm soát của KBNN góp phần thực hiện chức năng giám đốc tài chính, là công cụ hỗ trợ tích cực trong việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ mà Bộ Tài chính giao cho. Đồng thời, thông qua hoạt động kiểm tra, kiểm soát phát hiện những vấn đề bất hợp lý, những kẽ hở trong chính sách, trong quy trình nghiệp vụ, qua đó đề nghị với các cấp có thẩm quyền điều chỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế nhằm làm cho chế độ của ngành ngày càng hoàn chỉnh hơn.

Tình hình thực hiện kiểm soát chi thường xuyên NSNN qua KBNN Hải Dương giai đoạn 2003-2009

	Tổng số kiểm soát chi thường xuyên (tỉ đồng)	Số đơn vị chưa chấp hành đúng chế độ (đơn vị)	Số món thanh toán chưa đủ thủ tục (món)	Số tiền từ chối thanh toán (triệu đồng)
2003	1.483	110	169	4.723
2004	1.264	98	155	4.351
2005	1.545	76	147	4.127
2006	2.087	82	216	4.358
2007	2.341	86	101	2.569
2008	2.864	58	89	3.736
2009	4.716	191	171	1.306

Nguồn: Theo báo cáo kiểm soát chi thường xuyên NSNN hàng năm của KBNN Hải Dương.